

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2018/HS-ST**

Ngày: 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Nữa.

Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Đồng Văn T; Sinh ngày: 07/8/1994; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 933/34 đường LG, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên Dương Văn H) và bà: Đồng Thị Đ; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/12/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 266a/QĐ-UBND); Bị bắt, tạm giam ngày 14/3/2018.

(có mặt)

- Bị hại:

Ông Võ Duy C; Sinh năm: 1998; Thường trú: 27/2/2 đường NQ, phường DL, thành phố PR - TC, tỉnh NT; Tạm trú: 256 đường BT, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đồng Thị Đ; Sinh năm: 1971; Trú tại: 933/34 đường LG, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn X; Sinh năm: 1983; Trú tại: 1563 đường BTH, Phường P, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11/3/2018, Đồng Văn T chạy xe gắn máy đến tiệm game bắn cá TLN tại số 256 đường BT, Phường D, Quận F để tìm bạn. Khi đến nơi, T để xe trước cửa rồi đi thẳng vào bên trong tìm bạn nhưng không gặp. Lúc này, T quan sát xung quanh thì thấy mọi người trong tiệm game đang ngủ, trên kệ tường có để 01 chiếc điện thoại di động đang sạc pin nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, T đi đến chỗ để chiếc điện thoại dùng tay rút dây sạc pin ra rồi lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó, T tháo sim vứt xuống cống rồi đón xe Honda ôm đem chiếc điện thoại đến cửa hàng XP (địa chỉ 1563 đường BTH, Phường P Quận K) bán cho ông Nguyễn Văn X lấy 1.300.000 đồng tiêu xài.

Về phần ông Võ Duy C (quản lý tiệm game), sau khi ngủ dậy phát hiện thấy mất chiếc điện thoại liền kiểm tra Camera ghi hình thì phát hiện T chính là người đã lấy trộm chiếc điện thoại của ông, nên báo Công an Phường D, Quận F giải quyết.

Qua truy xét, ngày 13/3/2018 T bị phát hiện bắt giữ. Qua đấu tranh, T khai nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại như nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã thu hồi chiếc điện thoại di động hiệu Oppo model Neo 9 màu hồng trả cho ông Võ Duy C.

Tại Văn bản số: 285/TCKH ngày 14 tháng 3 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau: 01 điện thoại di động hiệu Oppo model Neo 9 màu hồng, có giá là: 2.100.000 đồng.

Đối với ông Nguyễn Văn X, là người có hành vi mua chiếc điện thoại di động từ Đồng Văn T, nhưng không biết rõ đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đồng Văn T về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đồng Văn T khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Oppo model Neo 9 màu hồng của ông Võ Duy C đang để sạc pin trên kệ tường tại tiệm game bắn cá TLN - Số 256 đường BT, Phường D, Quận F vào sáng ngày 11/3/2018 như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đồng Văn T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Đồng Văn T từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Đồng Văn T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Đồng Văn T tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản kiểm tra hình ảnh Camera ngày 04/5/2018 của Công an Quận 6, lời khai của bị hại Võ Duy C và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đồng Văn T đã lợi dụng sự sơ hở của ông Võ Duy C, lén lút chiếm đoạt của ông C 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo model Neo 9 màu hồng trị giá 2.100.000 đồng, là phạm tội « Trộm cắp tài sản ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Đồng Văn T không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương.

Bị cáo Đồng Văn T có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

[3] Bị cáo Đồng Văn T ngày 01/12/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường H, Quận F quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường 03 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đồng Văn T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị cáo bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi trả bị hại); phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội. Sau sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã tự nguyện hoàn trả cho ông Nguyễn Văn X 1.300.000 đồng để khắc phục hậu quả, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Đồng Văn T còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Ngày 23/4/2018, mẹ của bị cáo Đồng Văn T là bà Đồng Thị Đ đã tự nguyện hoàn trả cho ông Nguyễn Văn X 1.300.000 đồng, là tiền mà ông X bỏ ra mua chiếc điện thoại từ bị cáo (theo Biên bản ghi nhận thương lượng ngày 23/4/2018 - BL53), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Riêng bị hại Võ Duy C không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý trả chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 9 màu hồng và USB cho ông Võ Duy C (theo hai Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/3/2018 và ngày 07/5/2018), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với ông Nguyễn Văn X, Viện kiểm sát xác định ông X không biết rõ chiếc điện thoại mà ông mua từ bị cáo Đồng Văn T là tài sản do phạm tội mà có, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Bị cáo Đồng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Đồng Văn T** phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Đồng Văn T** 09 (chín) tháng tù.
Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2018.
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đồng Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Đồng Văn T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên